

Số: 40/2022/QĐST-HNGĐ

Thị xã Phú Thọ, ngày 31 tháng 5 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 147/2021/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 12 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Tuyết N - sinh năm 1979.

Địa chỉ: Khu 13, xã P, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Q - sinh năm 1978.

Địa chỉ: Khu 4, xã P, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, điều 81, điều 82 và điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 5 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 5 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Tuyết N và anh Nguyễn Văn Q.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Tuyết N trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Nguyễn Đức N - sinh ngày 12/3/2009 cho đến khi con chung thành niên và có khả năng lao động. Anh Nguyễn Văn Q không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Nguyễn Thị Tuyết N.

Anh Nguyễn Văn Q có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Không có.
- Về công nợ, công sức: Không có.
- Về án phí: Do chị Nguyễn Thị Tuyết N là người khuyết tật và có đơn xin miễn án phí dân sự sơ thẩm nên miễn án phí dân sự sơ thẩm cho chị Nguyễn Thị Tuyết N.

Anh Nguyễn Văn Q chịu 75.000đ (Bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND thị xã;
- Chi cục THADS thị xã;
- UBND xã P;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

THẨM PHÁN

Nguyễn Ngọc Thúy